

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~761~~ /TCT-PC
V/v xử phạt vi phạm hành
chính về thuế.

Hà Nội, ngày ~~22~~ tháng ~~3~~ năm ~~2021~~

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian vừa qua, Tổng cục Thuế nhận được một số vướng mắc trong quá trình áp dụng điều khoản chuyển tiếp quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

- Căn cứ Điều 152 và Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:

“Điều 152. Hiệu lực trở về trước của văn bản quy phạm pháp luật

...

2. Không được quy định hiệu lực trở về trước đối với các trường hợp sau đây:

a) Quy định trách nhiệm pháp lý mới đối với hành vi mà vào thời điểm thực hiện hành vi đó pháp luật không quy định trách nhiệm pháp lý;

b) Quy định trách nhiệm pháp lý nặng hơn.”

“Điều 156. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.”

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ:

“Điều 2. Thời hiệu, thời hạn xử phạt vi phạm hành chính về thuế

1. Đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế, thời hiệu xử phạt là 02 năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện đến ngày ra quyết định xử phạt. Ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính về thuế là ngày kế tiếp ngày kết thúc thời hạn phải thực hiện thủ tục về thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Đối với trường hợp làm thủ tục về thuế bằng điện tử thì ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính về thuế là ngày kế tiếp ngày kết thúc thời hạn làm thủ tục theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.”

- Căn cứ khoản 2 Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

“Điều 8. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; thời

hạn được coi là chưa bị xử phạt; thời hạn truy thu thuế

...

2. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế

a) Thời hiệu xử phạt đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế là 02 năm, kể từ ngày thực hiện hành vi vi phạm.

Ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính về thủ tục thuế là ngày kế tiếp ngày kết thúc thời hạn phải thực hiện thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, trừ các trường hợp sau đây:

Đối với hành vi quy định tại khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 10; khoản 1, 2, 3, 4 và điểm a khoản 5 Điều 11; khoản 1, 2, 3 và điểm a, b khoản 4, khoản 5 Điều 13 Nghị định này, ngày thực hiện hành vi vi phạm để tính thời hiệu là ngày người nộp thuế thực hiện đăng ký thuế hoặc thông báo với cơ quan thuế hoặc nộp hồ sơ khai thuế.

Đối với hành vi quy định tại điểm c khoản 2, điểm b khoản 4 Điều 10; điểm b khoản 5 Điều 11; điểm c, d khoản 4 Điều 13 Nghị định này, ngày thực hiện hành vi vi phạm để tính thời hiệu là ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm.”

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 45 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

“Điều 45. Điều khoản chuyển tiếp

1. Áp dụng quy định tại Chương XV Luật số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn và Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP đối với hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn xảy ra từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực.

Trường hợp hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn thực hiện trước ngày Nghị định này có hiệu lực nhưng hành vi vi phạm đó kết thúc kể từ khi Nghị định này có hiệu lực thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm đó.

2. Các quy định về xử phạt tại Chương I, II, III Nghị định này, quy định về hoãn, miễn thi hành quyết định xử phạt có lợi cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được áp dụng đối với hành vi xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp từ ngày 05/12/2020 (thời điểm Nghị định số 125/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có hạn nộp trước ngày 05/12/2020 mà theo Nghị định số 129/2013/NĐ-CP đã xác định được thời điểm thực hiện hành vi vi phạm hành chính thì áp dụng văn bản tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 129/2013/NĐ-CP để xử lý. Trường hợp mức xử phạt tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP nhẹ hơn mức xử phạt đối với cùng một hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 129/2013/NĐ-CP thì áp dụng quy định Nghị định số 125/2020/NĐ-CP để xử lý theo quy định.

Tổng cục Thuế hướng dẫn để Cục Thuế các tỉnh, thành phố biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Vụ Pháp chế - BTC;
- Vụ DNL; TTKTT; KK&KTT;
- Lưu: VT, PC(3b). 63

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phi Văn Tuấn